TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 277/2022/DS-ST
Ngày: 22 -9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vân

2. Bà Nguyễn Thị Lan

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định .

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa**:* Bà Nguyễn Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp Hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2022/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đ .

Địa chỉ: Số 130 Phan Đăng L, phường 3, quận P, Thành Phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Gia M - Nhân viên Khách hàng cá nhân Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh B (Theo Văn bản ủy quyền số: 126/QĐ-BĐH ngày 02/6/2022) có mặt.

Bị đơn: Chị Châu Thị Thanh Y, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11, khu vực 2, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Huỳnh Văn D, sinh năm:1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 11, khu vực 2, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

2. Hội Liên hiệp phụ nữ phường N

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu H – Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phường N (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường Đ, khu vực 2, phường N, thành phố Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/5/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - Người đại diện theo ủy quyền bà Trần Gia M trình bày:

Ngày 16/6/2015 chị Châu Thị Thanh Y có vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh B (viết tắt là Ngân hàng) theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm khế ước nhận nợ ngày 20/5/2015, có anh Huỳnh Văn D là người bảo lãnh, được Ban chấp hành Hội liên hiệp Phụ nữ phường N, thành phố Q xác nhận và được Ngân hàng xét duyệt cho vay ngày 10/6/2015, số tiền vay: 20.000.000đồng; thời hạn vay: 12 tháng; lãi suất: 11,0%/năm; mục đích vay: mua bán; tài sản đảm bảo:Tín chấp; phương thức trả nợ: Trả vốn và lãi hàng tháng, 11 tháng đầu mỗi tháng trả 2.000.000đồng, tháng cuối trả 200.000đồng.

Với số tiền vay, lãi suất và kỳ hạn như trên thì chị Châu Thị Thanh Y phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 22.200.000đồng (trong đó, tiền gốc là 20.000.000đồng, tiền lãi là 2.200.000đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng từ ngày 16/6/2015 đến ngày 20/4/2016, chị Châu Thị Thanh Y đã trả được số tiền 16.500.000đồng (trong đó: trả gốc: 14.469.230đồng, lãi: 2.030.770đồng). Sau đó chị Y không trả nợ cho Ngân hàng nữa. Như vậy, khoản vay trên của chị Y đã quá thời hạn thanh toán vốn gốc và lãi vay. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo nợ và làm việc xử lý thu hồi nợ nhưng chị Y vẫn không trả nợ.

Nay Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu chị Châu Thị Thanh Y phải có nghĩa vụ trả gốc và lãi tính đến ngày 22/9/2022 là 11.763.016đồng (trong đó tiền gốc: 5.530.770đồng, lãi trong hạn: 169.230đồng, lãi quá hạn: 6.063.016đồng).

Trường hợp chị Châu Thị Thanh Y không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì anh Huỳnh Văn D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thay cho chị Yến với tổng số tiền như trên và tiền lãi quá hạn phát sinh cho đến khi trả hết nợ (theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ phê duyệt ngày 10/6/2015).

Bị đơn chị Châu Thị Thanh Y, Tòa đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Văn D, Tòa đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hội Liên hiệp phụ nữ phường N - Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Hội Liên hiệp phụ nữ phường Nhơn Bình và Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh B có ký thỏa thuận liên kết về việc Ngân hàng hỗ trợ cấp vốn cho Hội viên thông qua Hội Liên hiệp phụ nữ phường N. Hội Liên hiệp phụ nữ phường N đã thành lập Tổ tín dụng vay vốn, Ngân hàng tập hợp từng hồ sơ hội viên để thẩm định, phê duyệt. Cuối tháng, các hội viên nộp tiền vay góp hàng tháng cho Tổ trưởng để Tổ trưởng nộp cho Ngân hàng.

Ngày 20/5/2015 chị Châu Thị Thanh Y có đề nghị vay vốn Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh B, với số tiền 20.000.000đồng qua tổ vay vốn khu vực 2, phường N và Hội phụ nữ phường N có duyệt hồ sơ vay vốn của chị Y sau khi

cán bộ tín dụng của Ngân hàng TMCP Đ và tổ trưởng tổ vay vốn khu vực 2 thẩm định hồ sơ cho vay. Ngân hàng giải ngân trực tiếp cho hộ vay tại Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh B và có sự chứng kiến của tổ trưởng. Sau khi vay chị Y trả lãi thông qua tổ trưởng tổ vay vốn phụ nữ khu vực 2 và nộp cho Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh B.

Nay Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu chị Châu Thị Thanh Y phải trả gốc và lãi thì Hội Liên Hiệp Phụ Nữ phường N không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn chị Y và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh D không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng; đồng thời đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Châu Thị Thanh Y là bị đơn; anh Huỳnh Văn D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Hội liên hiệp Phụ Nữ phường N - Người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Thu H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Ngày 16/6/2015 Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh B (viết tắc là Ngân hàng) đã giải ngân cho chị Châu Thị Thanh Y vay vốn theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm khế ước nhận nợ được Ngân hàng xét duyệt ngày 10/6/2015 có anh Huỳnh Văn D là người bảo lãnh; số tiền vay: 20.000.000đồng; thời hạn vay:12 tháng; lãi suất: 11,0%/năm; mục đích vay: Bổ sung vốn mua bán; tài sản đảm bảo: Tín chấp; số tiền trả góp hàng tháng là 2.000.000đồng trong 11 tháng đầu và tháng cuối trả 200.000đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 20/4/2016, chị Châu Thị Thanh Y mới chỉ trả số tiền 16.500.000đồng (trong đó: trả gốc: 14.469.230đồng, lãi trong hạn: 2.030.770đồng). Sau đó chị Y không trả nữa, mặc dù Ngân hàng đã thông báo đòi nợ nhiều lần nhưng chị Yến vẫn không trả. Như vậy chị Yến đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo khế ước nhận nợ ngày 10/6/2015. Do đó Ngân hàng yêu cầu chị Châu Thị Thanh Y phải có nghĩa vụ trả gốc và lãi tính đến ngày 22/9/2022 là 11.763.016đồng (trong đó tiền gốc: 5.530.770đồng, lãi trong hạn: 169.230đồng, lãi quá hạn: 6.063.016đồng). Trường hợp chị Châu Thị Thanh Y không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì anh Huỳnh Văn D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thay cho chị Y với tổng số tiền như trên và tiền lãi quá hạn phát sinh cho đến khi trả hết nợ (theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ phê duyệt ngày 10/6/2015) là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại các Điều 463, 466, 335, 340, 342, 688 của Bộ luật dân sự năm

2015 và các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì chị Châu Thị Thanh Y phải chịu 588.000đồng (11.763.016đồng x 5%).

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 335, 340, 342, 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc chị Châu Thị Thanh Y phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 11.763.016đồng (trong đó tiền gốc: 5.530.770đồng, lãi trong hạn: 169.230đồng,lãi quá hạn tính đến ngày 22/9/2022 là: 6.063.016đồng).

2. Chị Châu Thị Thanh Y còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ được duyệt ngày 10/6/2015 mà các bên đã ký kết kể từ ngày 23/9/2022 trở đi cho đến khi thi hành xong.

3. Trường hợp chị Châu Thị Thanh Y không trả hoặc trả không đầy đủ số tiền trên thì anh Huỳnh Văn D phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ thay cho chị Y với số tiền trên và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ (theo giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ phê duyệt ngày 10/6/2015).

4. Về án phí:

4.1. Chị Châu Thị Thanh Y phải chịu 588.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003977 ngày 26/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương